

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Ý KIẾN GÓP Ý, ĐỐI VỚI QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ HỌC PHÍ ĐỐI VỚI TRẺ EM
MẦM NON, HỌC SINH PHỔ THÔNG, NGƯỜI HỌC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC
PHỔ THÔNG TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC DÂN LẬP, TƯ THỰC; MỨC CẤP BÙ TIỀN
MIỄN HỌC PHÍ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC; CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC
VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH, TỪ NĂM HỌC 2025-2026**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thực; mức cấp bù tiền miễn học phí đối với các cơ sở giáo dục; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, từ năm học 2025-2026, đã tổ chức lấy ý kiến các Sở, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh, các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục cấp tiểu học, trung học cơ sở (qua Ủy ban nhân dân các xã/phường), đồng thời đăng tải hồ sơ xây dựng dự thảo Quy định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thực; mức cấp bù tiền miễn học phí đối với các cơ sở giáo dục; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, từ năm học 2025-2026. Tính đến ngày 4/9/2025, Ban soạn thảo đã nhận được ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức cá nhân về dự thảo như sau:

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến:, trong đó cóSở, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và ... xã, phường. Ban soạn thảo đã nhận được 60 văn bản góp ý, trong đó có 03 văn bản các Sở, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, có 15 văn bản của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, có 42 văn bản góp ý của ủy ban nhân dân các xã, phường.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- + 51 văn bản nhất trí với dự thảo;
- + 09 văn bản cơ bản nhất trí với dự thảo, tuy nhiên có ý kiến với Ban soạn thảo điều chỉnh, bổ sung một số nội dung, cụ thể:

TT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU KHOẢN CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH	GHI CHÚ
1	Sở Tài chính	Đề nghị bổ sung Điều 1 dự thảo Nghị quyết (dưới bảng quy định mức học phí) như sau: “Trường hợp mức thu học phí của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thấp hơn mức thu học phí quy định tại Nghị quyết này thì mức hỗ trợ bằng mức thu học phí của các cơ sở giáo dục tư thục, dân lập”.	Tiếp thu	
2	Sở Khoa học-Công nghệ	Nhất trí		
3	Sở Nội vụ	Nhất trí		
4	Phường Bắc Giang	Đề nghị bỏ cụm từ: “có sự thống nhất của Hội đồng trường” tại khoản 2, Điều 2 của dự thảo Nghị quyết	Tiếp thu	
5	Xã Hoàng Vân	Đề nghị bổ sung trong Phụ lục II của Nghị quyết quy định mức thu tối đa để các trường triển khai tương đối đồng đều, tránh trường hợp trường thu cao quá, trường thu thấp quá gây bức xúc trong nhân dân.	Không tiếp thu. Vì trách nhiệm chỉ đạo tránh trường hợp các trường thu cao quá thuộc về UBND xã	
6	Xã Lạng Giang	Đề nghị bổ sung một số nội dung trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết như sau: Khoản thu vệ sinh trường học theo dự thảo tối đa 15.000 đồng/học sinh/tháng. Đề nghị cần có cơ chế hướng dẫn chi tiết hơn để phân loại theo nhóm trường hoặc có tiêu chí cụ thể (VD quy mô trường, số lượng công trình vệ sinh, số học sinh..) làm căn cứ xác định mức thu phù hợp thay vì để các trường áp dụng mức giống nhau trong khi điều kiện khác nhau; Khoản thu hoạt động trải nghiệm 350.000 đồng/học sinh/năm học. Đề nghị có hướng dẫn chi tiết số lần/năm học và mức chi cụ thể cho từng hoạt động; Khoản thu trang bị đồ dùng đầu cấp 400.000 đồng/học sinh/cấp học. Đề nghị quy định linh hoạt theo điều kiện của từng trường, khuyến khích tái sử dụng, tận	Không tiếp thu. Vì trách nhiệm xây dựng dự toán cho phù hợp với thực tiễn quy mô, số lượng công trình vệ sinh, số học sinh..Hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn của chuyên môn. Trang bị đồ dùng đầu cấp do thực tiễn của từng trường, mức thu quy định là tối đa, mức cụ thể do đề xuất của đơn vị.	

		<i>dụng cơ sở vật chất hiện có để giảm chi phí cho phụ huynh.</i>		
7	Xã Đông Phú	<p>Đề nghị bổ sung nội dung sau: Tại Phụ lục I: Nâng mức thu tiền vệ sinh lên 20.000 đồng/học sinh, trẻ/tháng (dự thảo NQ là 15.000 đồng); bổ sung thêm nội dung dạy Tin học tự chọn lớp 1, lớp 2 trong phần “<i>Dạy kỹ năng sống, nghệ thuật, thể dục thể thao; Dạy chương trình STEM/STEAM; Dạy ngoại ngữ, Tin học tự chọn lớp 1, lớp 2; Dạy ngoại ngữ của giáo viên người nước ngoài. Dạy ngoại ngữ, tin học tại Trung tâm GDNN-GDTX; Dạy ngoại ngữ đối với trẻ mầm non.</i>”</p>	Tiếp thu	
8	Phường Võ Cường	<p>Đề nghị sửa đổi một số nội dung trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết như sau: Mục 4: Tăng mức thu tối đa nội dung “Vệ sinh trường học” từ 15.000 đồng lên 20.000 đồng/học sinh, trẻ/tháng; Mục 7: Mức thu tối đa “Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (ngoài nhà trường)” từ mức 350.000 đồng/học sinh/năm học thành cấp Tiểu học 370.000 đồng/học sinh/năm học, cấp THCS 470.000 đồng/học sinh/năm học.</p>	Không tiếp thu, vì mức chi phí tính phù hợp với lương tối thiểu vùng; hoạt động trải nghiệm chỉ lựa chọn với chi phí như vậy không cao quá, khó khăn cho phụ huynh	
9	Xã Văn Môn	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục I: + Đề nghị HĐND hỗ trợ kinh phí nội dung số 2 (Phục vụ bán trú): Thuê người nấu ăn, phục vụ mức tối đa 150.000 đồng/học sinh, trẻ/tháng. + Nội dung 4: Vệ sinh trường học mức tối đa 15.000 đồng/học sinh, trẻ/tháng. Đề nghị tăng mức đối với các trường mầm non (vì đặc thù mỗi Trường có nhiều điểm, nhiều công trình vệ sinh). + Nội dung 5: Tăng mức thu tiền nước uống từ 10.000 đồng lên 15.000đ/học sinh, trẻ/tháng. + Nội dung 7: Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (ngoài nhà trường). Đề nghị điều chỉnh mức thu tối đa đối với cấp tiểu học là 400.000 đồng/học sinh/năm học (NQ xây dựng 350.000 đồng). - Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II:</p>	Không tiếp thu, vì mức chi phí tính phù hợp với lương tối thiểu vùng; hoạt động trải nghiệm chỉ lựa chọn với chi phí như vậy không cao quá, khó khăn cho phụ huynh	

		<ul style="list-style-type: none"> +Mục số 2: Đề xuất cần có hướng dẫn về hồ sơ cụ thể. + Mục số 6: Đề xuất cần có hướng dẫn về hồ sơ cụ thể. - Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 3: + Nội dung “Tiền ăn bán trú do nhà trường tự nấu ăn”. Đề nghị điều chỉnh không chi chất đốt, nước rửa bát vào tiền ăn. 		
10	Trường THPT Giáp Hải	<ul style="list-style-type: none"> - Về thẩm quyền và cơ sở pháp lý: Đề nghị rà soát và bổ sung các văn bản pháp lý mới (nếu có) để đảm bảo tính phù hợp với thực tiễn. Cần đánh giá kỹ lưỡng hơn tác động tài chính lên các gia đình có thu nhập thấp khi phải chi trả các dịch vụ theo thoả thuận. - Về mức hỗ trợ học phí: Đề nghị xem xét lại việc phân biệt mức hỗ trợ học phí giữa khu vực nông thôn (200.000 đồng/tháng) và thành thị (300.000 đồng/tháng) đối với cấp THPT. Việc đồng nhất mức hỗ trợ sẽ tạo công bằng và khuyến khích học sinh ở tất cả các khu vực bậc học này. Đề xuất mức hỗ trợ cao hơn cho các vùng nông thôn, dân tộc thiểu số và miền núi. - Về các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục: + Danh mục các khoản thu tại Phụ lục I, Phụ lục II: Các mức thu tối đa cần được rà soát lại để đảm bảo tính phù hợp với tình hình KTXH và thu nhập của người dân trên địa bàn tỉnh. + Về cơ chế quản lý: Cần làm rõ hơn quy trình thẩm định, phê duyệt các khoản thu của các cơ quan quản lý (Sở GDĐT, UBND xã, phường) để tránh phát sinh thủ tục hành chính. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo các khoản thu được sử dụng công khai, minh bạch, đúng mục đích. - Về các khoản thu từ xã hội hoá kinh phí cho các hoạt động, môn học không nằm trong chương trình học chính khoá: Cần bổ sung các quy định cụ thể về việc thu xã hội hoá vào dự thảo Nghị quyết: + Nguyên tắc: Việc thu phải dựa trên nguyên tắc tự 	Tiếp thu	

		<p>nguyên, công khai, minh bạch, có sự thoả thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh, tuyệt đối không được ép buộc.</p> <p>+ Nguyên tắc thu chi: Các cơ sở giáo dục phải lập dự toán chi tiết các khoản thu, chi từ nguồn xã hội hoá... phải được cơ quan quản lý giáo dục thẩm định, phê duyệt.</p> <p>+ Tỷ lệ chi: Các khoản thu phải được sử dụng đúng mục đích, tỷ lệ chi tối thiểu cho người trực tiếp giảng dạy phải đạt 80% tổng số thu, phần còn lại phục vụ công tác quản lý.</p> <p>+ Công tác quản lý, giám sát: Giao trách nhiệm cho các cấp quản lý tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sử dụng nguồn xã hội hoá. Xử lý nghiêm các trường hợp lạm dụng thu trái quy định.</p> <p>- Cần bổ sung cơ chế hậu kiểm từ các cơ quan quản lý (Sở GDĐT, Sở Tài chính) đối với các khoản thu từ xã hội hoá.</p>		
11	Trường THPT Hiệp Hoà số 3	<p>- Đề nghị điều chỉnh mức thu trong Phụ lục I, mục 6:</p> <p>+ Tăng mức thu thi trắc nghiệm từ 10.000 đồng/môn thi/lần thi lên 12.000 đồng/môn thi/lần thi</p> <p>+ Tăng mức thu thi kết hợp tự luận và trắc nghiệm từ 15.000 đồng/môn thi/lần thi lên 16.000 đồng/môn thi/lần thi</p>	Tiếp thu điều chỉnh lại	
12	Các đơn vị trực thuộc và UBND các xã phường còn lại	Nhất trí		